

Bản án số: **20/2024/HS-ST**
Ngày 25 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Hồng Phong
2. Bà Thái Thục Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Viết Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 266/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Trương Minh T; sinh năm 1989; tại Thành phố H cư trú (nơi đăng ký thường trú: 1 C, phường C, Quận A, Thành phố H ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Thợ xăm; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn M và bà Phan Thị Thanh X; có vợ và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/01/2009, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (bản án số: 09/2009/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/7/2009.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2023 đến nay. (có mặt)

2. Trương Vĩnh Xương sinh năm 1989 tại Thành phố H cư trú: E Đ, Phường E, Quận E, Thành phố H nghiệp: Không trình độ học vấn: 9/12 dân tộc: H; giới tính: Nam tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương S và bà Vương L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 19/3/2021, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (bản án số: 19/2021/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/9/2022; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 05/10/2021.

Nhân thân:

- Ngày 31/5/2007, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 01/8/2007.

- Ngày 21/4/2017, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (bản án số: 48/2017/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2018; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 14/6/2017.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2023 đến nay. (có mặt)

3. H Toànsinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh cư trú (nơi đăng ký thường trú: A T, Phường F, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh ở: Không); nghề nghiệp: Không trình độ học vấn: 6/12 dân tộc: H; giới tính: Nam tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà T1 (chết) và bà Lê Thị Cẩm L1; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 05/12/2013, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (bản án số: 119/2013/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2017; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 05/3/2014.

- Ngày 13/11/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số: 202/2018/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/7/2022; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 12/11/2019 nhưng chưa thi hành xong khoản nộp phạt và nghĩa vụ dân sự khác.

Nhân thân: Ngày 18/12/2013, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (khi phạm tội, bị cáo dưới 18 tuổi). Tổng hợp với hình phạt 03 năm tù của bản án số: 119/2013/HSST ngày 05/12/2013, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2017; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 17/3/2014.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2023 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Ngân hàng TMCP S2; trụ sở: 266- B N, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đặng Sơn T2, sinh năm 1988; nơi cư trú: (nơi đăng ký thường trú: 61 Đường C P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: C4.11 Căn hộ N, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Hoài S1, sinh năm 1992; nơi cư trú: H T, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Anh Quảng Đại D, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Mộng T3, sinh năm 1989; nơi cư trú: B N, Phường I, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để trả nợ nên Trương Minh T4 nảy sinh ý định đi cướp tiền của ngân hàng. Vào sáng ngày 01/3/2023, khi T4 gặp Trương Vĩnh X1 và Hà Vỹ T5 ở quán cà phê trên đường T, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, T4 rủ thì được X1 và T5 đồng ý cùng đi cướp tiền của ngân hàng để chia nhau tiêu xài. Theo đó, T4 kêu Xương vào Phòng giao dịch của Ngân hàng TMCP S2 (gọi tắt là “Ngân hàng S3”) tại địa chỉ: 1 T, Phường E, Quận E để quan sát, xem có ai rút tiền thì gọi điện thoại báo cho T4 để T4 và T5 dàn cảnh cướp tiền của khách. Sau khi X1 vào ngân hàng ngồi chờ khoảng 02 phút không thấy ai rút tiền nên X1 ra ngoài và cùng T4, T5 bỏ đi.

Sau đó, T4 đi đến quan sát tình hình của Phòng G - Ngân hàng S3, địa chỉ B P, Phường G, Quận H, T4 biết được các bảo vệ ở đây không được trang bị súng, công cụ hỗ trợ nên T4 quyết định cướp tiền tại Phòng giao dịch này. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 03/3/2023, T4 hẹn gặp T5 và X1 ở khu dân cư T, xã B, huyện B để cùng đi cướp tiền của ngân hàng. T4 điều khiển xe mô tô hiệu Raider, biển số 59X1-802.22 đi từ chung cư D (địa chỉ: A T, Phường G, Quận H) đến khu dân cư T thì gặp X1 điều khiển xe Vespa màu trắng, biển số 59L2-822.91, sau đó gặp T5 từ trong khách sạn đi ra. Như đã hẹn, T4 điều khiển xe Raider chờ theo T5, còn X1 điều khiển xe Vespa di chuyển từ khu dân cư T đến Phòng G - Ngân hàng S3, địa chỉ B P, Phường G, Quận H.

Khi cả ba đến Phòng G - Ngân hàng S3 là khoảng hơn 14 giờ ngày 03/3/2023, T4 đỗ xe tại lề đường đối diện cho X1 trông giữ và canh giới. T4 và T5 đi bộ qua đường để vào ngân hàng. Khi vào trong ngân hàng, T4 và T5 liên hệ bảo vệ lấy số thứ tự sau đó cùng ngồi chờ tại hàng ghế khách hàng. Thiện đề ý tại ngân hàng lúc này có hai bảo vệ mặc đồng phục và vài nhân viên nữ đang tiếp khách tại quầy giao dịch. Khoảng một phút sau, T4 đứng dậy, rút từ trong túi đeo chéo màu đen đang đeo trước ngực ra một khẩu súng ngắn bằng nhựa màu đen giơ xung quanh mục đích để đe dọa làm cho nhân viên và bảo vệ trong ngân hàng hoảng sợ. Đồng thời, T4 nói: “Mọi người đứng im, đưa hết tiền đây”. Bảo vệ và nhân viên thấy T4 cầm súng nên đứng yên và giơ tay lên. T4 nói với T5: “Bạn vào trong lấy tiền”, T5 đi vào trong rồi nhìn xung quanh nhưng không thấy tiền.

Lúc này, T5 và T4 sợ bị bắt nên bỏ chạy ra khỏi Phòng giao dịch. Sau đó, T4 điều khiển xe Raider, biển số 59X1-802.22, chờ theo T5 chạy ra hướng đường L và dừng lại, để T5 qua xe của X1, còn T4 điều khiển xe Raider đi về hướng cầu Bà T6, khi qua cầu T bỏ áo

khoác màu đen và ném xuống chân cầu. Sau đó, T4 về lại chung cư Dream Home P. Riêng T5 và X1 ném bỏ áo khoác và nón của T5 tại bãi đất trống đối diện số B Đường số D, khu dân cư P, Phường G, Quận H. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày 03/3/2023, T4 đi nhậu cùng bạn bè, đến 02 giờ ngày 04/3/2023, T4 về đến chung cư D thì bị Công an Q và Phòng PC02 Công an Thành phố H bắt giữ. Đến 09 giờ 00 phút, ngày 04/3/2023, Công an Q và Phòng PC02 Công an Thành phố H bắt giữ được Xương tại nhà của X1.

Lúc 09 giờ 30 phút, ngày 04/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T4 tại chung cư D, qua khám xét, Công an phát hiện và tạm giữ các vật chứng sau: Quần, áo, đôi dép T4 mặc khi đi cướp tài sản, 01 cây súng đồ chơi bằng nhựa màu đen (T4 mua trên mạng) đựng trong 01 túi đeo màu đen, là công cụ dùng để đe dọa nhân viên ngân hàng nhằm cướp tài sản.

Ngày 06/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q ra quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Trương Minh T4 và Trương Vĩnh X1. Đến ngày 07/3/2023, Hà Vỹ T5 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q đầu thú, ngày 08/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q ra quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Hà Vỹ T5.

Ngày 22/8/2023, Phòng K Công an Thành phố H ra Kết luận giám định đối với 01 khẩu súng ngắn bằng nhựa, thân súng có chữ TACTICAL, không có số súng và kết luận: Khẩu súng không phải vũ khí quân dụng, là loại súng sử dụng lò xo nén bắn đạn bi nhựa, thuộc nhóm đồ chơi nguy hiểm bị cấm.

Quá trình điều tra, T4 khai nhận mua cây súng đồ chơi bằng nhựa màu đen trên mạng internet với giá 200.000 đồng để bắn chuột. Việc T4 đem theo súng là nhằm uy hiếp bảo vệ và nhân viên ngân hàng.

- Việc tạm giữ, xử lý vật chứng:

+ 01 USB hiệu Kingston màu xanh do anh Đặng Sơn T2 giao nộp và 01 USB do chị Lê Thị T7 giao nộp.

+ 01 áo khoác vải dù màu trắng có chữ PUMA màu đen ở ngực trái; 01 mũ lưỡi trai màu xanh trắng phía trước có dòng chữ ADIDAS O;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S màu xanh, 01 xe mô tô Vespa biển số 59L2-822.91 do Trương Vĩnh X1 giao nộp.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu đen, 01 xe mô tô biển số 59X1-802.22; 01 khẩu súng bằng nhựa màu đen có chữ TACTICAL; 01 giỏ đeo bằng da màu đen một mặt có sọc caro màu xám đen có dây đeo màu đen, 01 đôi dép bằng nhựa màu đen quai ngang màu xanh đen hiệu Hafa Star size 41; 01 quần Jeans dài màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu trắng do Trương Minh T4 giao nộp.

+ 01 biển số xe: 59X1-802.22 do anh Nguyễn Hoài S1 đứng tên đăng ký. Vào tháng 5/2017, anh S1 mua xe và được cấp biển số: 59X1-802.22. Cuối năm 2019, anh S1 bán xe này cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 34.000.000 đồng nhưng không làm

thủ tục sang tên xe theo quy định. Cơ quan điều tra có Công văn đăng báo tìm chủ sở hữu biển số xe 59X1-802.22.

+ 01 xe có số khung: RLSDL11ANJV110097, số máy: CGA1-510205 là của xe biển số 85D1-456.66 do anh Quảng Đại D đứng tên đăng ký. Anh D khai mua xe và được cấp biển số: 85D1-456.66. Ngày 24/4/2022, anh D điều khiển xe trên đến nhà trọ của người bạn tại số A N, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương chơi và bị kẻ gian lấy trộm. Do bận công việc nên anh D không đến Công an phường D trình báo sự việc. Qua xác minh tại Công an phường D thể hiện: Công an phường D không tiếp nhận trình báo của đương sự Quảng Đại D về việc mất chiếc xe biển số 85D1-456.66. Cơ quan điều tra đã ban hành Công văn đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe này.

+ 01 xe Vespa biển số 59L2-822.91 do chị Nguyễn Mộng T3 đứng tên đăng ký. Vào khoảng tháng 01/2019, chị T3 mua xe Vespa biển số 59L2-822.91 và mang xe đến Đội Cảnh sát giao thông Công an Q làm thủ tục đăng ký và được cấp biển số: 59L2-822.91. Đến khoảng tháng 10/2019, chị T3 bán chiếc xe này cho một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) và chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Cơ quan điều tra đã ban hành Công văn đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 199-Q8 ngày 18/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân Q1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Trương Minh Thiện Trương Vĩnh X1 về tội “Cướp tài sản theo các điểm a, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Hà Vỹ T5 về tội “Cướp tài sản theo các điểm a, d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trương Minh Thiện Trương Vĩnh X1 và Hà Vỹ T5 về tội “Cướp tài sản Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Đối với bị cáo Trương Minh T4: Áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 168 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 08 năm 03 tháng đến 09 năm 03 tháng tù;

- Đối với bị cáo Trương Vĩnh X1: Áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 168 điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù;

- Đối với bị cáo Hà Vỹ T5: Áp dụng các điểm a, d, h khoản 2 Điều 168 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 03/3/2023, tại Phòng G - Ngân hàng S3, số B P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Trương Minh T4, Trương Vĩnh X1 và Hà Vỹ T5 có hành vi dùng súng lò xo nén bắn đạn bi nhựa, thuộc nhóm đồ chơi nguy hiểm bị cấm, mục đích là đe dọa uy hiếp nhân viên Ngân hàng và khách hàng giao dịch nhằm chiếm đoạt tài sản.

Trước khi thực hiện hành vi, các bị cáo đã có sự bàn bạc thống nhất về mặt ý chí, chuẩn bị kế hoạch, công cụ, phương tiện, thể hiện sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Các bị cáo sử dụng súng lò xo nén bắn đạn bi nhựa, thuộc nhóm đồ chơi nguy hiểm bị cấm nên thuộc trường hợp phạm tội “có tổ chức” và “Sử dụng phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác”. Đây là các tình tiết định khung hình phạt của tội “Cướp tài sản” quy định tại Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Năm 2018, bị cáo Hà Vỹ T5 đã bị kết án với tình tiết “tái phạm”, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”.

[3] Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Cướp tài sản” như sau:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Có tổ chức;

...

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

...

h) Tái phạm nguy hiểm.

...

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.”

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Hành vi của các bị cáo Trương Minh T4, Trương Vĩnh X1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo Hà Vỹ T5 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Năm 2019, bị cáo X1 bị kết chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm thuộc trường hợp có tổ chức, bị cáo Trương Minh T4 với vai trò là người chủ mưu, cầm đầu; chuẩn bị công cụ, phương tiện và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Trương Vĩnh X1 và bị cáo T5 với vai trò giúp

sức tích cực. Do đó, khi xem xét, quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò của từng bị cáo.

[8] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Cướp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo. Sau khi phạm tội, bị cáo T5 đã ra đầu thú nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo T5.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có công việc, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- 02 USB chứa hình ảnh vụ án, xét là chứng cứ có giá trị chứng minh tội phạm nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 áo khoác vải dù màu trắng có chữ PUMA màu đen ở ngực trái; 01 mũ lưỡi trai màu xanh trắng phía trước có dòng chữ ADIDAS Originals, là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu đen, xét là phương tiện các bị cáo dùng liên lạc thực hiện tội phạm nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 khẩu súng bằng nhựa màu đen có chữ TACTICAL; 01 giỏ đeo bằng da màu đen một mặt có sọc caro màu xám đen có dây đeo màu đen, 01 đôi dép bằng nhựa màu đen quai ngang màu xanh đen hiệu Hafa Star size 41; 01 quần Jeans dài màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu trắng, là công cụ, vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô Vespa biển số 59L2-822.91, có số khung: RP8M66210AV000119, số máy: M664M-4001223 và 01 xe gắn máy có số khung: RLSDL11ANJV110097, số máy: CGA1-510205, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 02 chiếc xe này, nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Biển số xe 59X1-802.22 gắn trên xe gắn máy có số khung: RLSDL11ANJV110097, số máy: CGA1-510205 nhưng không phải là biển đăng ký của xe, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trương Minh T8 (chín) năm tù, về tội “Cướp tài sản Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2023

- Căn cứ vào các điểm a, d khoản 2 Điều 168 điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trương Vĩnh X2 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cướp tài sản Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2023

- Căn cứ vào các điểm a, d, h khoản 2 Điều 168 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hà Vỹ T5 09 (chín) năm tù, về tội “Cướp tài sản Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2023

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 áo khoác vải dù màu trắng có chữ PUMA màu đen ở ngực trái; 01 mũ lưỡi trai màu xanh trắng phía trước có dòng chữ ADIDAS Originals.

+ 01 biển số xe: 59X1-802.22.

+ 01 khẩu súng bằng nhựa màu đen có chữ TACTICAL;

+ 01 giỏ đeo bằng da màu đen một mặt có sọc caro màu xám đen có dây đeo màu đen.

+ 01 đôi dép bằng nhựa màu đen quai ngang màu xanh đen hiệu Hafa Star size 41;

+ 01 quần Jeans dài màu xanh;

+ 01 áo thun ngắn tay màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S màu xanh.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu đen.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp đối với:

+ 01 xe gắn máy Vespa biển số 59L2-822.91, có số khung: RP8M66210AV000119, số máy: M664M-4001223.

+ 01 xe gắn máy có số khung: RLSDL11ANJV110097, số máy: CGA1-510205.

Nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/10/2023).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Trương Minh T, Trương Vĩnh X1 và Hà Vũ T5 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc